

Số: /KH-SGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024
của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Tăng cường
giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh
giai đoạn 2025 - 2035 ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội**

Thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 (gọi tắt là Chương trình); Quyết định số 631/QĐ-BGDĐT ngày 06/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025-2035;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội (gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh nhằm nâng cao năng lực tự phòng ngừa, tự bảo vệ của học sinh trước nguy cơ bị đuối nước; bảo đảm điều kiện và tổ chức hiệu quả việc dạy bơi an toàn cho học sinh để tăng tỷ lệ học sinh biết bơi và biết kỹ năng phòng, chống đuối nước, góp phần làm giảm tỷ lệ học sinh bị đuối nước.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2025 - 2035

95% cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các cá nhân liên quan được truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm về phòng, chống đuối nước học sinh và đạt tỷ lệ 100% vào năm 2035.

70% học sinh được dạy kiến thức và thực hành kỹ năng phòng, chống đuối nước và đạt tỷ lệ 90% vào năm 2035.

Tối thiểu 55% học sinh lớp 5, 65% học sinh lớp 9 và 75% học sinh lớp 12 biết bơi an toàn và đến năm 2035, tối thiểu 70% học sinh lớp 5, 80% học sinh lớp 9 và 90% học sinh lớp 12 biết bơi an toàn.

Tối thiểu 20% trường tiểu học, 15% trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có bể bơi (cố định hoặc di động) và duy trì hoạt động hiệu quả. 50% xã, phường có ít nhất một bể bơi đạt tiêu chuẩn để phục vụ việc dạy bơi an toàn cho trẻ em, học sinh trên địa bàn và đến năm 2035, tối thiểu 30% trường tiểu học, 25% trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có bể bơi (cố định hoặc di động) và duy trì hoạt động hiệu quả. 70% xã, phường có ít nhất một bể bơi đạt tiêu chuẩn để phục vụ việc dạy bơi an toàn cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

70% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước cho học sinh và đạt tỷ lệ 95% vào năm 2035; 85% người làm công tác y tế trường học được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước và đạt tỷ lệ 100% vào năm 2035; mỗi trường có ít nhất 02 giáo viên được bồi dưỡng, cấp chứng nhận và có đầy đủ năng lực để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh và đạt ít nhất 03 giáo viên vào năm 2035.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

Học sinh phổ thông (*cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 6 tuổi đến 18 tuổi*) học viên giáo dục thường xuyên (gọi chung là học sinh)

Cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học trong các trường phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Phạm vi

Chương trình được triển khai trong các trường phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên toàn Thành phố; tập trung ở cấp tiểu học, trung học cơ sở và cộng đồng dân cư cấp xã, phường (*nhai tư bể bơi phục vụ giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trên địa bàn*).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của xã, phường.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, giáo viên và nhân dân trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Quyết định số 1717/QĐ-TTg.

2. Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và trách nhiệm về phòng, chống đuối nước học sinh

Ủy ban nhân dân (UBND) các xã, phường; các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, giáo viên, viên chức, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Xây dựng, chuẩn hoá nội dung, số hoá các tài liệu truyền thông phù hợp với từng đối tượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cha mẹ học sinh; học sinh theo từng cấp học;

Tập trung tuyên truyền, biểu dương các mô hình học tập tiêu biểu, cá nhân có đóng góp tích cực, hiệu quả về việc tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Tổ chức thường xuyên các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà giáo, cha mẹ học sinh, các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân liên quan và học sinh về phòng, chống đuối nước.

Đa dạng hoá hình thức, phương pháp truyền thông phù hợp với từng đối tượng và đặc thù vùng miền, điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương.

Hàng năm thực hiện đợt cao điểm, lễ phát động triển khai công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức để học sinh biết và tuân thủ các quy định về phòng, chống đuối nước, nhất là nhận biết các địa điểm mất an toàn, tiềm ẩn nguy cơ đuối nước đến từng lớp học trước khi học sinh nghỉ hè, nghỉ lễ, tết.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm các xã, phường; của gia đình, nhà trường và xã hội trong các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước cho học sinh mọi lúc, mọi nơi.

3. Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh

Triển khai tài liệu, hướng dẫn cho giáo viên, học sinh về dạy bơi an toàn trong môn Giáo dục thể chất. Hướng dẫn tự chọn học bơi trong môn Giáo dục thể chất và công nhận kết quả học bơi của học sinh ở ngoài nhà trường.

Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trong bài giảng các môn học, hoạt động giáo dục liên quan.

Xây dựng kế hoạch giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh phù hợp với từng cấp học và tổ chức thực hiện theo các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ học trên lớp. Tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi, cuộc thi tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước.

Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả và tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh phổ thông trong nhà trường và ngoài giờ lên lớp.

Đối với các trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh trong nhà trường: thực hiện việc phối hợp, liên kết dạy bơi theo cụm trường tại địa

phương hoặc phối hợp với cha mẹ học sinh, liên kết với các bể bơi ngoài nhà trường để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh theo chương trình, tài liệu hướng dẫn, có sự phối hợp, giám sát, đánh giá của nhà trường.

Trang bị tủ sách, học liệu số về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước tại các trường học, trung tâm học tập cộng đồng.

Phát huy vai trò và tạo điều kiện để tổ chức Đoàn, Đội trong trường học và tại cộng đồng các cấp tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng, chống đuối nước trong trường học và tại địa bàn dân cư.

4. Tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết liên quan đến việc tổ chức dạy bơi an toàn trong trường học.

Các xã, phường, các cơ sở giáo dục chủ động rà soát, tham mưu đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản, chính sách liên quan về việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước học sinh trong trường học. Chú trọng chế độ, chính sách ưu đãi về đất đai, khuyến khích thu hút các nguồn lực đầu tư xây dựng bể bơi, thiết bị đảm bảo tổ chức dạy bơi, cung cấp trang thiết bị, hỗ trợ đào tạo và tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường.

Tham mưu đề xuất các cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định về tổ chức dạy bơi an toàn trong trường học; hướng dẫn kinh phí chi cho một khoá học bơi an toàn, phòng, chống đuối nước đối với học sinh; hướng dẫn về chế độ bồi dưỡng đặc thù đối với giáo viên dạy bơi, người cứu hộ tại các bể bơi cho học sinh ngoài giờ học trên lớp.

5. Phối hợp đầu tư cơ sở vật chất, bể bơi và kinh phí chi thường xuyên cho các nhà trường

Tham mưu cấp có thẩm quyền, xây dựng kế hoạch, từng bước đầu tư xây dựng, lắp đặt và duy trì hoạt động hiệu quả các bể bơi trong trường học (bao gồm cả bể bơi cố định hoặc bể bơi di động và trang thiết bị, dụng cụ học bơi, cứu đuối, công trình phụ trợ liên quan) để phục vụ dạy bơi an toàn cho học sinh.

Đầu tư từng trường, theo cụm trường hoặc đầu tư xây dựng bể bơi tại cộng đồng để phục vụ chung cho việc dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

Bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc duy trì hoạt động các bể bơi được đầu tư trong nhà trường hoặc cộng đồng; đảm bảo tổ chức hoạt động thường xuyên, khai thác tối đa công năng sử dụng đúng mục đích.

Huy động sự đóng góp của gia đình học sinh khi tổ chức khoá học bơi an toàn dành cho học sinh trong nhà trường theo định mức quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Huy động, thu hút đầu tư của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để xây dựng bể bơi và phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả bể bơi trong các nhà trường và cộng đồng theo quy định.

Thực hiện lồng ghép phù hợp, hiệu quả với các chương trình, đề án đã được Chính phủ phê duyệt; đặc biệt đối với các địa phương, vùng khó khăn thực hiện lồng ghép sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia đang triển khai, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

6. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người làm công tác y tế trường học

Triển khai hiệu quả chương trình, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước.

Triển khai chương trình và tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng dạy bơi an toàn cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất và giáo viên kiêm nhiệm, người cứu hộ tại các bể bơi để đảm bảo đủ số lượng, trình độ, năng lực tổ chức thực hiện.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng phương pháp dạy bơi, cứu đuối an toàn để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi trong trường học.

7. Tăng cường phối hợp liên ngành giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân liên quan

Xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ sở giáo dục với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan; gắn kết việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và tổ chức luyện tập, thi đấu môn bơi của học sinh.

Phối hợp khai thác hiệu quả các thiết chế văn hoá, thể thao tại địa phương để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh.

Tăng cường sự tham gia, giám sát, phản biện của các cơ quan tổ chức chính trị - xã hội; sự phối hợp về chuyên môn, tập huấn, đánh giá của các tổ chức liên quan đến phòng, chống đuối nước.

Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan hỗ trợ xây dựng, lắp đặt bể bơi, trang thiết bị luyện tập, cứu đuối; bồi dưỡng, tập huấn giáo viên; tổ chức các hoạt động truyền thông và hỗ trợ xây dựng mô hình điểm về tổ chức dạy bơi an toàn phòng, chống đuối nước cho học sinh.

8. Hệ thống giám sát, đánh giá

Thường xuyên rà soát, cập nhật số liệu trên cơ sở dữ liệu về thực trạng cơ sở vật chất, số lượng bể bơi đang hoạt động hiệu quả tại các trường học; số lượng giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng đủ năng lực để dạy bơi an toàn cho học sinh; số lượng học sinh đạt tiêu chuẩn bơi an toàn, phòng, chống đuối nước; số trẻ em, học sinh bị đuối nước theo từng địa phương.

Triển khai các phần mềm, công cụ thống kê, theo dõi, đánh giá hiệu quả việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác.

2. Hàng năm, các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên

Là đơn vị thường trực, chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Triển khai hiệu quả chương trình, tài liệu, hướng dẫn kiểm tra, đánh giá việc tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh trên địa bàn Thành phố.

Triển khai chương trình, tài liệu và hướng dẫn đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người làm công tác y tế trường học tại các cơ sở giáo dục.

Triển khai tài liệu và hướng dẫn thực hiện các hoạt động truyền thông phòng, chống đuối nước học sinh trong trường học hiệu quả, phù hợp với các đối tượng và địa phương.

Phối hợp với các phòng thuộc Sở, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch nếu cần thiết;

Chủ trì xây dựng báo cáo sơ kết Chương trình vào năm 2030 và tổng kết Chương trình vào năm 2035.

2. Văn phòng Sở

Phối hợp với phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên trong công tác truyền thông về Kế hoạch.

Phối hợp với phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên, hướng dẫn, thực hiện quy trình khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Hướng dẫn, phối hợp với phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên xây dựng dự toán và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

3. Các phòng: Giáo dục mầm non; Giáo dục tiểu học; Giáo dục trung học; Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và Đại học; Giáo dục tư thực và có yếu tố nước ngoài

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của phòng, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

Phối hợp với phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên, triển khai chương trình, tài liệu và hướng dẫn đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên y tế trường học tại các cơ sở giáo dục.

Phối hợp với các phòng thuộc Sở, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của phòng, phối hợp với phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

5. Phòng Kiểm tra chuyên ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của phòng, phối hợp với các phòng thuộc Sở, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

6. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở

Xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh.

Phối hợp với các đơn vị liên quan và chính quyền địa phương để khai thác, sử dụng hiệu quả các bể bơi hiện có và sử dụng bể bơi thông minh nhằm tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh.

Tổ chức truyền thông, tuyên truyền cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh để nâng cao nhận thức về phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch, đảm bảo phù hợp với chương trình đào tạo và đặc thù của đơn vị.

7. Ủy ban nhân dân các phường, xã

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt các dự án, chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương; bố trí kinh phí, từng bước đầu tư xây dựng bể bơi trong trường học có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên đối với trường tiểu học, các trường thuộc vùng khó khăn.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục ban hành kế hoạch, hướng dẫn thực hiện việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh; tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh.

Chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với các cơ sở giáo dục tại địa phương khai thác, sử dụng hiệu quả các bể bơi hiện có trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh.

Chủ trì phối hợp với cơ quan chức năng hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở, cơ quan báo chí địa phương đẩy mạnh truyền thông về phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh.

Bổ trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc duy trì hoạt động các bể bơi được đầu tư trong nhà trường, đảm bảo tổ chức hoạt động thường xuyên, khai thác tối đa công năng sử dụng đúng mục đích. Quy định các định mức kinh tế kỹ thuật, huy động nguồn lực xã hội tổ chức khóa học bơi an toàn cho học sinh tại địa phương.

Thành lập các đoàn liên ngành kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất trang thiết bị, dụng cụ học bơi, cứu đuối công trình phụ trợ liên quan tại các bể bơi (bao gồm cả bể bơi cố định và bể bơi di động) tại địa phương để phục vụ dạy bơi an toàn cho học sinh.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát và định kỳ hằng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND các xã, phường, thủ trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ Sở Giáo dục và Đào tạo qua Phòng Chính trị, tư tưởng và Công tác học sinh, sinh viên, điện thoại: 02439411232 để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- UBND Thành phố;
- Sở VH TT;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- UBND xã, phường;
- Các đơn vị, trường học trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, CTTTHSSV.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiền